| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THẠCH THÀNH**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 12/2020/HSST<br>Ngày: 18 - 3 - 2020 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Văn Quân

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Bà Trương Thị Hồng Xuân

2. Ông Hoàng Anh Tài

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H; sinh ngày 30/3/1993; tại: Xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Án Đình, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn H và bà Lê Thị Q; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 02/01/2020 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh  Lê Văn H; sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Bùi, xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; (Vắng mặt-Có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14giờ 30 phút ngày 31/12/2019, Đỗ Văn H đi xe khách từ Hà Nội về đến khu vực cầu Kim Tân thuộc thị trấn Kim Tân, sau đó H đi bộ một mình đến khu vực đồi Phú Sơn thuộc thôn Phú Sơn, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành gặp anh Phạm Văn N (sinh năm 1993, trú tại thôn Cự Môn, xã Thạch

Đồng, huyện Thạch Thành) để mượn xe mô tô của anh N về nhà. Do anh N không có xe nên H tiếp tục đi bộ theo đường bê tông đi xuống chân đồi. Trên đường đi xuống  thì H thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Anpha, màu đỏ - đen - bạc, biển số 36E1 – 346.49 của anh Lê Văn H đang dựng ở lề đường bên phải theo hướng H đang đi, chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá điện, không có ai trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. H ngồi lên xe rồi quay đầu xe, nổ máy, điều khiển xe ra quốc lộ 45 rồi tiếp tục điều khiển xe ra Thành phố Hà Nội cất giấu chiếc xe ở phòng trọ của H. Chiều ngày 01/01/2020, H tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô nói trên đến quán cà fê của anh Trần Văn Th (sinh năm 1980, trú tại khu phố Minh Khai, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh), nói với anh Th là xe của H, bị mất giấy tờ nhưng H cần bán để lấy tiền trả nợ và bán cho anh Th chiếc xe với giá 1.600.000 đồng. Số tiền bán xe, H đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi biết xe của mình bị kẻ gian trộm cắp, anh Lê Văn H đã đến Công an thị trấn Kim Tân trình báo sự việc. Đến ngày 02/01/2020 Đỗ Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thạch Thành bắt.

Người bị hại Lê Văn H khai: Khoảng 14giờ 30 phút ngày 31/12/2019, anh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Anpha, biển số 36E1 – 346.49 đến đoạn đường bê tông ở dốc Phú Sơn thuộc thôn Phú Sơn, thị trấn Kim Tân. Sau đó, anh dựng chiếc xe bên phía lề đường bên trái theo chiều đi của mình để đi làm cách chỗ để xe khoảng 200m. Khoảng 10 phút sau anh quay lại thì không thấy chiếc xe của mình đâu nữa nên anh đã trình báo sự việc mình bị mất xe lên công an thị trấn Kim Tân. Khi đó, anh không biết người trộm cắp xe mô tô của mình là ai, đến nay anh đã biết người trộm cắp chiếc xe của mình là bị cáo Đỗ Văn H. Hiện tại, anh đã nhận lại được chiếc xe nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Lê Thị Q là mẹ của bị cáo, trong thời gian bị cáo bị tạm giam thì có nhờ bà bồi thường thiệt hại cho anh Trần Văn Th số tiền là 1.600.000đ (Là tiền mà Hđã cắm xe cho anh Th). Nay bà không yêu cầu H phải bồi thường cho bà số tiền trên nên không xem xét.

Kết luận định giá tài sản số 01/HĐĐGTS-TT ngày 06/01/20209 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Thành xác định, chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Anpha màu sơn đỏ - đen – bạc, BKS 36E1-34649 nêu trên tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 14.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTT, ngày 19/02/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Đỗ Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS).

*Phần tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Đỗ Văn H từ 12 đến 16 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Trong lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Đỗ Văn H thực hiện. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe và đang trong độ tuổi lao động nhưng không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì ham chơi bời và thích thụ hưởng những vật chất mà không phải do bản thân mình tự tạo ra, để có tiền chi tiêu cho bản thân mà bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 14.000.000 đồng, nên có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi phạm vào khoản 1 Điều 173 BLHS. VKS truy tố về tội trên là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “Khắc phục hậu quả”; “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “ Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i,s,b khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

[4]. Kết quả điều tra xác minh, bị cáo Đỗ Văn H hiện tại không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Đối với anh Trần Văn Th, khi mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Anpha, màu sơn đỏ - đen- bạc, BKS 36E1-34649, anh không biết đó là tài sản phạm tội mà có. Khi Cơ quan Công an huyện Thạch Thành đến làm việc, anh Th đã tự nguyện giao nộp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành không xử lý hình sự đối với anh là phù hợp.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**Áp dụng:** khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS**.**

**Xử phạt:** Đỗ Văn H 15(mười lăm)tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.(ngày 02/01/2020)

**Áp dụng:** Điều 136 của BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Anh Tài** **Trương Thị Hồng Xuân** **Lê Văn Quân**

***Nơi nhận:***
*- Bị cáo;*
*- Người bị hại;*
*- VKSND huyện Thạch Thành;*
*- VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
*- Công an huyện Thạch Thành;*
*- Đội THAHS công an Thạch Thành;*
*- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Văn Quân**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Anh Tài** **Trương Thị Hồng Xuân** **Lê Văn Quân**